TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **104**/2018/HS-PT
Ngày: 16-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Tiến**

Các Thẩm phán: Ông **Phạm Việt Cường**

Ông **Mai Xuân Thành**

Thư ký phiên tòa: Ông **Bùi Ngọc Đức**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Đinh Ngọc Kính** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 16 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 49/TLPT-HS ngày 24 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo: Phan Tấn Đ và các bị cáo khác về tội "Giết người", "Gây rối trật tự công cộng". Do có kháng cáo của các bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, đối với bản án hình sự sơ thẩm số 32/2017/HS-ST ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- *Bị cáo có kháng cáo, bị kháng cáo:*

1. Phan Tấn Đ (tên gọi khác: **T**), sinh năm: 1989 tại Gia Lai; nơi cư trú: H, Đ, Gia Lai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Phan T, sinh năm 1956 và bà Trần Thị H, sinh năm: 1955; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 11.12.2015; có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Hoài N (tên gọi khác: **Ú**), sinh năm: 1994 tại Bình Định; nơi cư trú: T, N, thị xã A, Bình Định; nghề nghiệp: Làm gỗ; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Nguyễn Tấn N sinh năm 1954 và bà Trần Thị Tuyết N, sinh năm: 1958; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

3. Ngô Tuấn Q (tên gọi khác: **M**), sinh năm: 1997 tại Bình Định; nơi cư trú: T, N, thị xã A, Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; con

ông Ngô Văn K, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1968; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Đình T (tên gọi khác: **B**), sinh năm: 1990 tại Bình Định; nơi cư trú: D, N, thị xã A, Bình Định; nghề nghiệp: Công nhân cơ khí; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Đ Sương, sinh năm: 1968; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc có liên quan đến kháng cáo:

1. Bị cáo **Nguyễn Hữu T1** (tên gọi khác: **X**), sinh năm: 1994 tại Bình Định; nơi cư trú: D, N, thị xã A, Bình Định; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1971; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo **Phan Minh T2**, sinh năm: 1990 tại Bình Định; nơi cư trú: Q, P, T, Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Phan Minh T (đã chết) và bà Lê Thị Ngọc B, sinh năm: 1947; vợ: Nguyễn Thị Mỹ T, sinh năm: 1990, con: Có 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

3. Người bào chữa:

3.1. Người bào chữa cho bị cáo Phan Tấn Đ theo yêu cầu của gia đình bị cáo: Ông **Hồ K** - Luật sư, Văn phòng luật sư Bình Định, Đoàn luật sư tỉnh Bình Định. Địa chỉ: thành phố Q, tỉnh Bình Định; có mặt tại phiên tòa.

3.2. Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình T theo yêu cầu của gia đình bị cáo: Ông **Trần Công L** – Luật sư, Văn phòng luật sư C, Đoàn luật sư tỉnh Bình Định. Địa chỉ: thành phố Q, tỉnh Bình Định; có mặt tại phiên tòa.

4. Người bị hại: Anh **Trần Công T3** (đã chết):

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông **Trần Quốc T**, sinh năm: 1967 và bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm: 1968; trú tại: D, N, thị xã A, Bình Định là cha, mẹ của người bị hại; có mặt tại phiên tòa.

5. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

5.1. Anh **Nguyễn Đình H**, sinh năm 1997; Địa chỉ: Q, P, T, tỉnh Bình Định; có mặt tại phiên tòa.

5.2. Anh **Mai Thái K**, sinh năm 1994; Địa chỉ: Q, P, T, tỉnh Bình Định; có mặt tại phiên tòa.

5.3. Anh **Nguyễn Văn T4**, sinh năm 1991; Địa chỉ: Q, P, T, tỉnh Bình Định; có mặt tại phiên tòa.

5.4. Anh **Võ Thành L**, sinh năm 1997; Địa chỉ: N, thị xã A, Bình Định; vắng mặt.

- Anh **Nguyễn Hoài N**, sinh năm 1989; Địa chỉ: T, N, thị xã A, Bình Đinh; vắng mặt.

5.5. Anh **Thái Đ K**, sinh năm 1991; Địa chỉ: Phò An, phường Nhơn Hưng, thị xã A, Bình Định; có mặt tại phiên tòa.

5.6. Anh **Đào Văn H**, sinh năm 1992; Địa chỉ: T, N, thị xã A, tỉnh Bình Định; có mặt tại phiên tòa.

5.7. Anh **Dương Văn C**; sinh năm 1992; địa chỉ: Q, P, T, Bình Định; có mặt tại phiên tòa.

5.8. Anh **Nguyễn Thành D**, sinh năm 1994; địa chỉ: Q, P, T, Bình Định; có mặt tại phiên tòa.

5.9. Chị **Nguyễn Thị S**, sinh năm 1982; trú tại: T, N, thị xã A, tỉnh Bình Định; có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có 25 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không liên quan đến kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h30’ ngày 02/12/2015, Nguyễn Hoài N điều khiển xe mô tô chạy ngang qua dịch vụ Internet 949 (ở thôn T, xã N, thị xã A) thấy Nguyễn Hoàng L đứng trước tiệm 949 nhìn theo; N cho rằng N nhìn đểu muốn gây chuyện nên dừng xe lại thì giữa N và N xảy ra mâu thuẫn, thách đố nhau. Sau đó, N lái xe đi tìm rủ Ngô Tuấn Q cùng đánh N; Quan đồng ý rồi cùng N đi bộ đến tiệm Internet 949 gặp N. Tại đây, N và Quan xông vào đánh N. Lúc này, Nguyễn Hữu T1 đang ngồi chơi trong tiệm Internet 949 thấy N bị đánh nên T1 đến bênh vực cho N đánh Quan và N. Ngô Tuấn Q và Nguyễn Hoài N bỏ chạy. Thấy vậy, Nguyễn Hữu T1 lấy xe mô tô đi về nhà. Sau đó, T1 chuẩn bị một cây rựa bỏ vào cốp xe rồi gọi điện cho Nguyễn Đình T và Trần Công T3 cùng đi uống cà phê.

Đối với Nguyễn Hoài N, sau khi bị T1 đánh thì N gọi điện thoại báo cho Thái Đ K và Võ Thành L về việc bị nhóm thanh niên thôn D đánh đồng thời bảo K gọi thêm đồng bọn đi đánh trả. Thái Đ K đồng ý và gọi cho Nguyễn Hoài N, Đào Văn H, Ngô Thành L, Trần Ngọc P. Còn Võ Thành L gọi Phan Thành D,

Lê Quốc Q, Trần Duy H, Nguyễn Thành T, Lê Công Đ tất cả đồng ý cùng tham gia đi đánh nhau theo yêu cầu của N.

Cùng thời điểm này, Nguyễn Thị S (chủ tiệm Internet 949) gọi điện thoại cho em ruột là Nguyễn Minh H kể lại sự việc tiệm Internet của mình bị một số thanh niên quậy phá. Nên H gọi cho Dương Văn C nhờ C đến can thiệp, giàn xếp giúp H. Lúc này, Dương Văn C đang uống cà phê cùng với: Phan Minh T2, Nguyễn Đình H, Mai Thái K, Nguyễn Thành D, Nguyễn Văn T4, Nguyễn Văn Nông, Phan Tấn Đ, Cao Thị Y. Nên C rủ cả nhóm cùng đi đến tiệm Internet 949 chơi (C không nói rõ việc H gọi điện nhờ C giúp).

Khi H thấy nhóm của Dương Văn C đến tiệm Internet 949 thì H nói to: "Hồi nãy đứa nào quậy quán tao?". Chị Đặng Thị Hiền D chủ tiệm Internet 69 ở bên cạnh nghe vậy và thấy đông người sợ đánh nhau nên đóng cửa tiệm lại. Cùng lúc đó, Đào Văn H lái xe mô tô chở Thái Đ K và Trần Ngọc P dừng trước tiệm Internet 949; K xuống xe, chạy đến trước tiệm Internet 69 gọi Nguyễn Hoài N và Ngô Tuấn Q cùng tham gia, mỗi tên cầm một bóng đèn điện huỳnh quang dài 01m20 từ trong tiệm Internet 69 chạy ra. N liền ném bóng đèn vào nhóm C thì bị T2 dùng đá ném trả. Sau đó, N bỏ chạy về hướng Tây; C và T2 cùng đuổi theo đánh làm N ngã xuống đường thì C, T2 dừng lại.

Lúc này, Nguyễn Hữu T1, Trần Công T3, Nguyễn Đình T đi trên 2 xe mô tô vừa đến đoạn trước ngã ba tiệm Internet 949, thấy có đông người đánh nhau nên T1 dừng xe đi lại xem thì bị ném đá trúng đầu. T1 quay lại chỗ xe mô tô T3 đang đứng, mở cốp xe lấy rựa cầm trên tay đuổi đánh nhóm của Dương Văn C gồm: H, D, K, Đ, T, N, C cả nhóm bỏ chạy về hướng Tây. Thấy T1 đuổi đánh nhóm thanh niên, thì Trần Công T3 và Nguyễn Đình T cũng tham gia cùng với T1 đuổi theo đánh. Lúc này, Phan Tấn Đ đang đứng gần đó thấy nhóm C bị nhóm T1 đuổi đánh bỏ chạy thì Đ cũng chạy theo. Chạy một đoạn thì giữa Đ và Nguyễn Hoài N xảy ra đánh nhau rồi ôm vật ngã xuống đường. Đ thò tay vào trong túi áo khoác lấy ra một con dao (dài 25cm, bằng kim loại, mũi nhọn, cán dao có ốp miếng nhựa màu nâu, loại dao xếp đem theo sẵn trong túi áo) đâm một nhát vào chân trái của N, rồi Đ tiếp tục cầm dao chạy lên hướng Tây đứng xem nhóm C, T1 đánh nhau. Còn Nguyễn Hữu T1 đuổi theo nhóm C không kịp nên T1 cầm rựa ném đuổi theo nhưng không trúng ai, còn T1 lại bị nhóm C ném đá trúng đầu làm cho choáng váng, nên T1 chạy ra bờ sông gần đó trốn.

Tại thời điểm này, Nguyễn Đình T, Trần Công T3 (nhóm của T1) đang đuổi theo dùng đá đánh nhóm K. K bị đánh nên bỏ chạy về hướng Tây. Riêng Nguyễn Đình H (nhóm của C) trong lúc chạy thì bị vấp ngã nên bị Ngô Tuấn Q (nhóm của N) dùng bóng đèn ném trúng đầu. Vừa lúc đó, T3 xông đến ôm giữ từ phía sau lưng H, còn T đứng bên cạnh T3 và dùng đá đánh vào đầu H nhiều cái. H bị đánh không chống trả được và khi nhìn thấy Phan Tấn Đ đang đi từ

hướng Đông đến nên gọi lớn: *"Anh Trà cứu em với"*. Nghe H kêu cứu thì Đ cầm dao chạy đến, Nguyễn Đình T nhìn thấy Đ cầm dao thì cầm cục đá giơ lên định ném và nói: *"Mày cầm dao hả?"*; Đ thấy vậy, sợ T ném đá trúng nên bỏ chạy về hướng Tây gọi thêm đồng bọn đến cứu H.

Sau khi bị đánh, K bỏ chạy thì gặp T2, C, C nên K bảo đồng bọn cùng với Đ đến cứu H. Khi đến chỗ H thì T2 hai tay cầm 02 cục đá và dùng một cục ném trúng đầu T, T ôm đầu bỏ chạy và T2 tiếp tục cầm cục đá còn lại đánh 02-03 cái vào vùng trán của T3, nhưng T3 không buông ra mà vẫn tiếp tục giằng co với H tại sát hàng rào lưới B40 nhà bà Trần Thị B. Lúc này, Đ chạy đến đứng phía sau lưng T3 và dùng tay phải đang cầm dao đâm nhiều nhát vào vùng vai và tay phải của T3; T3 bị đâm thì liền quay người lại đứng đối diện, hơi chếch về phía tay phải của Đ, dùng tay trái chụp nắm cổ áo của Đ giựt mạnh và dùng tay phải đánh vào vùng cằm, cổ nên Đ la lớn: *"Thả tao ra"*, đồng thời dùng dao tiếp tục đâm nhiều nhát vào vùng vai bên trái và ngực trái của T3; bị đâm trúng nhiều nhát vào người nên T3 buông tay thả Đ ra. Rồi sau đó, Đ cầm dao bỏ đi đến chỗ C, T2, K, C đang đứng ở hướng trước tiệm Internet, thấy Nguyễn Đình H bị chảy máu trên đầu nên cả nhóm đưa H đi cấp cứu.

Lúc này, tại khu vực trước tiệm Internet 69, Đào Văn H và Ngô Thành L cũng đang chở K; Trần Ngọc P và Võ Ngọc C đang chở N đi cấp cứu.

Riêng Trần Công T3, sau khi bị Phan Tấn Đ đâm trọng thương nên ôm ngực đến trước nhà ông Nguyễn Văn An (cách tiệm Internet 949 khoảng 30m) thì gặp Nguyễn Đình T, T3 nói: *"máu của tao nè"* rồi ngã xuống đường. T đến đỡ T3 rồi cùng Lê Nhất N chở T3 đi cấp cứu. Trần Công T3 được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định đế cấp cứu nhưng vì vết thương quá nặng nên đến 21 giờ 00 ngày 03/12/2015 thì tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 225/2015/PY-TT ngày 11/12/2015 của T2 tâm Pháp y tỉnh Bịnh Định mô tả thương tích và kết luận: Trần Công T3 bị chết do *"suy hô hấp, suy tuần hoàn do vết thương thấu ngực/đa chấn thương"*.

Gia đình bị hại yêu cầu bồi thường các khoản chi phí mai táng cho Trần Công T3 số tiền 98.392.043 đồng. Hiện tại bị cáo chưa khắc phục hậu quả.

Tại bản án hình sự sơ thẩm 32/2017/HS-ST ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Tấn Đ phạm tội "Giết người". Các bị cáo Nguyễn Hoài N, Ngô Tuấn Q, Nguyễn Đình T, Nguyễn Hữu T1 và Phan Minh T2 về tội "Gây rối trật tự công cộng".

- Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 93; Điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều

46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Phan Tấn Đ 12 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam 11/12/2015.

- Áp dụng khoản 1 Điều 245; Điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Hoài N 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 245; Điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Tuấn Q 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 245; Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình T 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về phần bồi thường dân sự; án phí; quyền kháng cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật**.**

Sau khi án xử sơ thẩm, ngày 28/9/2017, bị cáo Phan Tấn Đ kháng cáo đề nghị được xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm, đồng thời xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ngày 18/9/2017, bị cáo Ngô Tuấn Q kháng cáo xin được giảm án và được hưởng án treo; ngày 20/9/2017, bị cáo Nguyễn Đình T kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo; ngày 20/9/2017, bị cáo Nguyễn Hoài N kháng cáo xin được giảm án và được hưởng án treo; ngày 25/9/2017, ông Trần Quốc T (đại diện người bị hại) kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo Phan Tấn Đ và xử các bị cáo: Nguyễn Hoài N, Ngô Tuấn Q, Phan Minh T2, Nguyễn Hữu T1 và Nguyễn Đình Ph về tội: "Giết người" và tăng hình phạt đối với các bị cáo này. Tại phiên tòa các bị cáo, đại diện người bị hại vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phan Tấn Đ; không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của các bị cáo: Ngô Tuấn Q, Nguyễn Đình T và Nguyễn Hoài N; không chấp nhận kháng cáo của đại diện người bị hại yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo Phan Tấn Đ và xử các bị cáo: Nguyễn Hoài N, Ngô Tuấn Q, Phan Minh T2, Nguyễn Hữu T1 và Nguyễn Đình Ph về tội: "Giết người ". Giữ nguyên Quyết định của bản án sơ thẩm số 32/2017/HSST ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Phan Tấn Đ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết mà bị cáo đã khai nhận tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm là bị cáo chỉ đâm người bị hại 1 nhát, án sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 năm tù là nặng, không tương xứng với hành vi của bị cáo nên đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vai trò và các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Sau khi nghe các bị cáo; đại diện người bị hại trình bày nội dung kháng cáo; quan điểm của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án; lời bào chữa của các luật sư bào chữa cho bị cáo và và tranh luận tại phiên tòa. Sau khi thảo luận và nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[**1**]. Theo lời khai của các bị cáo có kháng cáo, những người liên quan trong vụ án và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại phiên toà phúc thẩm thì có cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ, ngày 02/12/2015 tại khu vực trước tiệm internet 949 của chị Nguyễn Thị S (thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định); Do có mâu thuẫn dẫn đến thách thức đánh nhau giữa nhóm Nguyễn Hoài N, Ngô Tuấn Q với nhóm của Nguyễn Hoàng L, Nguyễn Hữu T1 (sau đó Nguyễn Hữu T1 rủ thêm Nguyễn Đình T và Trần Công T3). Nguyễn Thị S là chủ tiệm internet 949 báo cho em ruột là Nguyễn Minh H là tiệm bị một số thanh niên quậy phá nên H đã gọi cho Dương Văn C (Dương Văn C rủ thêm: Phan Tấn Đ, Phan Minh T2, Nguyễn Đình H, Mai Thái K, Nguyễn Thành D, Nguyễn Văn T4 và Nguyễn Văn Nông) đến để giải quyết mâu thuẫn. Khi nhóm của C đến tiệm 949 thì bị nhóm của Nguyễn Hoài N và Ngô Tuấn Q dùng bóng đèn huỳnh quang ném vào nhóm của Dương Văn C thì bị Phan Minh T2 (nhóm của C) dùng đá ném lại, N bỏ chạy, C và T2 đuổi đánh Nhật làm Nhật bị ngã thì C và T2 dừng lại. Nguyễn Hữu T1 dùng rựa cùng Trần Công T3, Nguyễn Đình T đuổi đánh nhóm của Dương Văn C. Phan Tấn Đ và Nguyễn Hoài N đánh nhau, Đ dùng dao đâm 1 nhát vào chân trái của N. Nguyễn Đình H (nhóm của C) bị Ngô Tuấn Q (nhóm của N) dùng bóng đèn ném trúng đầu, Trần Công T3 ôm giữ H, T dùng đá đánh vào đầu H nên H gọi Phan Tấn Đ đến cứu. K, T2, C, C cùng Với Đ đến cứu H. Khi đến cứu H, T2 ném đá trúng đầu của T và dùng cục đá đánh 2-3 cái vào vùng trán của T3. Đ dùng dao (trước đây đã đâm N) đâm nhiều nhát vào người của T3 làm T3 bị Tử vong.

[**2**]. Với hành vi và hậu quả như trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2017/HSST ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã tuyên bố

bị cáo: Phan Tấn Đ phạm tội "Giết người ". Các bị cáo: Nguyễn Hoài N, Ngô Tuấn Q, Nguyễn Đình T, Nguyễn Hữu T1 và Phan Minh T2 phạm tội: "Gây rối trật tự công cộng". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 93 và khoản 1 Điều 245 Bộ luật hình sự năm 1999.

[**3**]. Xét kháng cáo của bị cáo Phan Tấn Đ thì thấy: Khi tham gia đánh nhau, bị cáo Phan Tấn Đ thừa nhận có dùng dao đâm vào chân của Nguyễn Hoài N và đâm Trần Công T3. Lời khai nhận của Đ phù hợp với: lời khai của bị cáo Phan Minh T2; lời khai của những người liên quan như: Nguyễn Đình H (BL 416, 417); Mai Thái K (BL 435,437,440); phù hợp với hung khí được thu giữ và cơ chế hình thành các vết thương của bị hại Trần Công T3 nên có căn cứ khẳng định anh Trần Công T3 bị chết là do bị cáo Đ gây ra. Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2017/HSST ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định tuyên bố bị cáo: Phan Tấn Đ phạm tội "Giết người" là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Hành vi "Giết người " của bị cáo bị truy tố và xét xử theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999 có khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, vai trò và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Phan Tấn Đ 12 năm tù về tội "Giết người" là không nặng, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội cũng như hậu quả mà bị cáo đã gây ra, nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo.

[**4**]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của các bị cáo Ngô Tuấn Q, Nguyễn Đình T và Nguyễn Hoài N thì thấy: Trong vụ án này đều xuất phát từ việc các bị cáo Nguyễn Hoài N, Ngô Tấn Quan mâu thuẫn đánh nhau với Nguyễn Hoàng L, Nguyễn Hữu T1; thấy N bị đánh nên T1 đứng ra bênh vực N đánh lại Quan và N. Không dừng lại ở đó chính Quan đã rủ thêm 2 người là Thái Đ K và Võ Thành L; Luân rủ thêm 5 người, K rủ thêm 4 người đến đánh nhau với nhóm của Nguyễn Hữu T1. Do đánh nhau trước quán 949 của Nguyễn Thị S nên Sang mới nhờ H (em ruột Sang) đến để giải quyết và H lại nhờ nhóm của Dương Văn C đến can thiệp. Nguyễn Đình T cùng tham gia đánh nhóm của Dương Văn C mà cụ thể là cầm đá đánh vào đầu Nguyễn Đình H. H kêu cứu nên mới dẫn đến hậu quả nghiêm trọng là Phạm Tấn Đ đâm chết Trần Công T3 (nhóm của Nguyễn Hữu T1). Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết 1 người. Hành vi của các bị cáo bị truy tố và xét xử về tội " Gây rối trật tự công cộng ", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 245 Bộ luật hình sự năm 1999 có khung hình phạt tù từ 3 tháng đến 2 năm. Khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, án sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để xử phạt bị

cáo Ngô Tuấn Q và Nguyễn Hoài N mỗi bị cáo 12 tháng tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Đình T 9 tháng tù là không nặng nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của các bị cáo: Ngô Tuấn Q, Nguyễn Đình T và Nguyễn Hoài N cũng như luận cứ bào chữa của luật sư đối với bị cáo Nguyễn Đình T.

[**5**]. Xét kháng cáo của đại diện người bị hại yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo Phan Tấn Đ và xử các bị cáo: Nguyễn Hoài N, Ngô Tấn Quan, Phan Minh T2, Nguyễn Hữu T1 và Nguyễn Đình T về tội "Giết người" và tăng hình phạt đối với các bị cáo thì thấy:

[5.1] Xét kháng cáo của đại diện người bị hại yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo Phan Tấn Đ thì thấy: Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, vai trò và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Phan Tấn Đ 12 năm tù về tội "Giết người" là tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội cũng như hậu qủa mà bị cáo đã gây ra nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt về tội "Giết người" đối với bị cáo Phan Tấn Đ của đại diện người bị hại.

[5.2] Xét kháng cáo của đại diện người bị hại yêu cầu xử các bị cáo: Nguyễn Hoài N, Ngô Tuấn Q, Nguyễn Đình T2, Nguyễn Hữu T1 và Nguyễn Đình T về tội "Giết người " thì thấy: Nguyên nhân của vụ án là xuất phát từ mâu thuẫn giữa nhóm Nguyễn Hoài N và Ngô Tuấn Q (Sau Ngô Tuấn Q rủ thêm những người khác) đến đánh Nguyễn Hoàng L, thấy N bị đánh thì Nguyễn Hữu T1 mới đứng ra bênh vực N và Nguyễn Hữu T1 gọi thêm Nguyễn Đình T và Trần Công T3 tham gia là để đánh nhóm Nguyễn Hoài N. Nhóm của Nguyễn Hoài N không bàn bạc, rủ nhau đi đánh Trần Công T3 và cũng gây thương tích cho Trần Công T3. Nguyễn Hữu T1 và Nguyễn Đình T là trong nhóm của Trần Công T3. Trần Công T3 tham gia đánh nhau và bị Phan Tấn Đ (nhóm của Dương Văn C) đâm chết nên Nguyễn Hữu T1 và Nguyễn Đình T không thể là đồng phạm về tội "Giết người " cùng với Phan Tấn Đ. Đối với Phan Minh T2 (trong cùng nhóm của Phan Tấn Đ): T2 được Dương Văn C rủ tham gia đến quán của Nguyễn Thị S để can thiệp dàn xếp việc gây sự đánh nhau giữa nhóm Nguyễn Hữu T1 với nhóm của Nguyễn Hoài N. Việc can thiệp và dàn xếp như thế nào thì những người tham gia không bàn bạc cụ thể, khi đến khu vực quán, Phan Minh T2 có tham gia đánh nhau và có cầm đá đánh 2, 3 cái vào vùng trán của Trần Công T3; lời khai nhận của T2 phù hợp với vết thương để lại trên cơ thể của T3: " Vùng trán trái có vết thương đã khâu không rõ hình, kích thước (2x0,5)cm. Đuôi mày phải có vết thương đã khâu không rõ hình, kích thước (2x1)cm.. ". T2 đánh T3 là để cứu H vì H đang bị T3 ôm giữ, T2 không biết Đ

có dao và khi Đ đâm T3, T2 không biết. Bản án sơ thẩm thẩm số 32/2017/HSST ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định không xác định Nguyễn Hoài N, Ngô Tấn Quan, Phan Minh T2, Nguyễn Hữu T1 và Nguyễn Đình T đồng phạm với Phan Tấn Đ về tội "Giết người" là có căn cứ nên kháng cáo yêu cầu xử phạt các bị cáo: Nguyễn Hoài N, Ngô Tuấn Q, Phan Minh T2, Nguyễn Hữu T1 và Nguyễn Đình T về tội "Giết người" của đại diện người bị hại không được chấp nhận. Các bị cáo: Nguyễn Hoài N, Ngô Tấn Quan, Phan Minh T2, Nguyễn Hữu T1 và Nguyễn Đình T bị xét xử về tội "Gây rối trật tự công cộng" thì khách thể của tội phạm là xâm phạm đến trật tự công cộng, anh Trần Công T3 không phải là người bị hại khi các bị cáo nói trên bị xử phạt về tội "Gây rối trật tự công cộng" nên đại diện của người bị hại không được kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với các bị cáo bị xét xử tội danh "Gây rối trật tự công cộng".

Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo có kháng cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định của án sơ thẩm về: Bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm, quy định về thi hành án, chậm thi hành án không có kháng cáo, không bị kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo: Phan Tấn Đ, Nguyễn Hoài N, Ngô Tuấn Q, Nguyễn Đình T và kháng cáo của đại diện người bị hại đối với các bị cáo: Phan Tấn Đ, Nguyễn Hoài N, Ngô Tấn Quan, Phan Minh T2, Nguyễn Hữu T1 và Nguyễn Đình T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm thẩm số 32/2017/HSST ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo **Phan Tấn Đ 12 (mười hai)** năm tù về tội "Giết người". Thời gian chấp hành hình phạt của bị cáo tính từ ngày 11 tháng 12 năm 2015.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 245; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sư năm 1999.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoài N 12 (mười hai)** tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

- Xử phạt bị cáo **Ngô Tuấn Q 12 (mười hai)** tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đình T 09 (chín)** tháng tù về tội "Gây rối trật

tự công cộng ”. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Các quyết định đối với các bị cáo: Nguyễn Hữu T1; Phan Minh T2 được thực hiện theo quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm thẩm số 32/2017/HSST ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

4. Án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo: Phan Tấn Đ, Nguyễn Hoài N, Ngô Tuấn Q, Nguyễn Đình T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định của Bản án sơ thẩm về: Bồi thường thiệt hại; xử lý vật chứng; án phí sơ thẩm; quy định về thi hành án; chậm thi hành án không có kháng cáo, không bị kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét và được thực hiện theo Quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm thẩm số 32/2017/HSST ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Công an tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cục THADS tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tiến